

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 964/QĐ-UBND

Hà Giang, ngày 08 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019);

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ);

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ);

Căn cứ Quyết định số 2490/QĐ-BNN-LN ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Giang tại Tờ trình số 118/TTr-SNN-TCCB ngày 26 tháng 7 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Giang (Có Danh mục TTHC, quy trình liên thông và quy trình nội bộ giải quyết TTHC kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Công dịch vụ công quốc gia;
- Lưu: VT, PVHCC, ĐM. *h₁*

CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]
Nguyễn Văn Sơn

Phần I.
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM CỦA NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ GIANG

(Kèm theo Quyết định số: 964/QĐ-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang)

1. Danh mục TTHC mới ban hành

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật	Thời gian giải quyết thực tế tại tỉnh	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý cho việc công bố
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH							
I	Lĩnh vực: Lâm nghiệp							
1	1.012687	Phê duyệt điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý	55 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	53 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp hoặc dịch vụ Bưu chính hoặc Dịch vụ công trực tuyến (toàn trình)	- Trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Quầy giao dịch của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP. Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Qua Dịch vụ công trực tuyến toàn	Không	- Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

						trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		- Quyết định số 2490/QĐ-BNN-LN ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
II	Lĩnh vực: Kiểm lâm							
1	1.012688	Quyết định giao rừng cho tổ chức	- UBND tỉnh ban hành Quyết định giao rừng: 35 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, chính xác. - Sở Nông nghiệp và Phát	- UBND tỉnh ban hành Quyết định giao rừng: 33 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, chính xác. - Sở Nông nghiệp và	Trực tiếp hoặc dịch vụ Bưu chính hoặc Dịch vụ công trực tuyến (một phần)	- Trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Quầy giao dịch của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP. Hà Giang, tỉnh Hà Giang).	Không	- Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một

			triển nông thôn phối hợp với UBND cấp huyện, UBND cấp xã tổ chức bàn giao rừng tại thực địa cho tổ chức: 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định giao rừng của UBND tỉnh.	Phát triển nông thôn phối hợp với UBND cấp huyện, UBND cấp xã tổ chức bàn giao rừng tại thực địa cho tổ chức: 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định giao rừng của UBND tỉnh.		- Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		số điều của Luật Lâm nghiệp. - Quyết định số 2490/QĐ-BNN-LN ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
2	1.012689	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với tổ chức	20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	19 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp hoặc dịch vụ Bưu chính hoặc Dịch vụ công trực tuyến (toàn trình)	- Trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Quầy giao dịch của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP. Hà Giang,	Không	- Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định

						tỉnh Hà Giang). - Qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp. - Quyết định số 2490/QĐ-BNN-LN ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
3	1.012690	Phê duyệt Phương án sử dụng rừng đối với các công trình kết cấu hạ tầng phục vụ bảo vệ và phát	15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp hoặc dịch vụ Bưu chính hoặc Dịch vụ công trực tuyến (toàn trình)	- Trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Quầy giao dịch của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP. Hà Giang,	Không	- Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của

		triển rừng thuộc địa phương quản lý				tỉnh Hà Giang). - Qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp. - Quyết định số 2490/QĐ-BNN-LN ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
4	1.012691	Quyết định thu hồi rừng đối với tổ chức tự nguyện trả lại rừng	20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ	19 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp hoặc dịch vụ Bưu chính hoặc Dịch vụ công trực tuyến (toàn trình)	- Trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Quay giao dịch của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn	Không	- Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11

						Trãi, TP. Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp. - Quyết định số 2490/QĐ-BNN-LN ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
5	1.012692	Quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục	- HĐND tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng	- HĐND tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng	Trực tiếp hoặc dịch vụ Bưu chính hoặc Dịch vụ công trực tuyến (toàn	- Trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Quầy giao dịch của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số	Không	- Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP

		đích khác	sang mục đích khác: 35 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành: HĐND tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: 48 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	rừng sang mục đích khác: 33 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành: HĐND tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: 46 ngày, kể từ	trình) 519, đường Nguyễn Trãi, TP. Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp. - Quyết định số 2490/QĐ-BNN-LN ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
--	--	-----------	---	---	---	--

				ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.				
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN							
I	Lĩnh vực: Kiểm lâm							
1	1.012694	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với cá nhân	20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	19 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính	- Trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Tại Hạt Kiểm lâm huyện, thành phố.	Không	- Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp. - Quyết định số 2490/QĐ-BNN-LN ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa

								đổi, bổ sung lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
2	1.012695	Quyết định thu hồi rừng đổi với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư tự nguyện trả lại rừng	20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ	19 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính	- Trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Tại Hạt Kiểm lâm huyện, thành phố.	Không	- Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp. - Quyết định số 2490/QĐ-BNN-LN ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa

								đổi, bổ sung lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
C	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ							
I	Lĩnh vực: Kiểm lâm							
1	1.012693	Quyết định giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư	50 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	48 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp hoặc dịch vụ Bưu chính hoặc Dịch vụ công trực tuyến (một phần)	- Trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp xã. - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp. - Quyết định số 2490/QĐ-BNN-LN ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ

								tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
--	--	--	--	--	--	--	--	---

2. Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung

TT	Mã TTHC	Tên TTHC được sửa đổi, bổ sung	Tên TTHC sửa đổi, bổ sung	Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật	Thời gian giải quyết thực tế tại tỉnh	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý cho việc sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH								
I	Lĩnh vực: Lâm nghiệp								
1	1.000084	Phê duyệt đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí	Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ	45 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	43 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp hoặc Bưu chính hoặc Dịch vụ công trực	- Trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Quầy giao dịch của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành	Không	- Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số

		trong rừng đặc dụng đối với khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý.	duỡng, giải trí trong rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý			tuyển (toàn trình)	chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn).		156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp. - Quyết định số 2490/QĐ-BNN-LN ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
2	1.000081	Phê duyệt Đề án du lịch sinh	Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề	45 ngày, kể từ ngày nhận được	43 ngày, kể từ ngày nhận được	Trực tiếp hoặc Bưu chính	- Trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Quay giao dịch của	Không	- Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của

		thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ đối với khu rừng phòng hộ thuộc địa phương quản lý	án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ hoặc rừng sản xuất thuộc địa phương quản lý	hồ sơ hợp lệ	hồ sơ hợp lệ	hoặc Dịch vụ công trực tuyến (toàn trình)	Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn).	Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp. - Quyết định số 2490/QĐ-BNN-LN ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
--	--	---	---	--------------	-----------------	--	---	--

II	Lĩnh vực: Kiểm lâm							
1	3.000152	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	- HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: 35 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành:	- HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: 33 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là	Trực tiếp hoặc Bưu chính hoặc Dịch vụ công trực tuyến (toàn trình)	- Trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Quầy giao dịch của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn).	Không	- Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp. - Quyết định số 2490/QĐ-BNN-LN ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi

			HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: 48 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành: HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: 46 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.				chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
--	--	--	---	---	--	--	--	--

**Phần II. QUY TRÌNH LIÊN THÔNG
GIỮA CÁC CƠ QUAN THAM GIA
GIẢI QUYẾT TTHC TRONG CÙNG BỘ TTHC**

A. TTHC LIÊN THÔNG CẤP TỈNH

I. LĨNH VỰC: LÂM NGHIỆP

1. Thủ tục: Phê duyệt điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý

Bước 1: Sở Nông nghiệp và PTNT (Chi cục Kiểm lâm) tiếp nhận, thẩm định hồ sơ của chủ rừng và tổ chức lấy ý kiến thẩm định bằng văn bản của Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Biên phòng tỉnh, Tỉnh đội... và địa phương có liên quan phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan được lấy ý kiến và quy định của pháp luật về hồ sơ điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng và nội dung phương án điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng: trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc gửi liên thông qua Hệ thống thông tin GQTTHC tỉnh.

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Gửi liên thông qua HTTTGQ TTHC	
1	Văn bản lấy ý kiến các sở, ngành, địa phương	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Hồ sơ đã tiếp nhận của chủ rừng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Bản sao	Văn bản điện tử được ký số hoặc hồ sơ số hóa	01

Bước 2: Các sở, ngành địa phương được lấy ý kiến hoàn thành việc thẩm định và trả lời cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Kiểm lâm): trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Cách thức thực hiện: Qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc gửi liên thông qua Hệ thống thông tin GQTTHC tỉnh.

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi qua DVBCCI	Gửi liên thông qua HTTTGQ TTHC	
1	Văn bản trả lời kết quả thẩm định	Bản chính văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số	01
Bước 3: Trường hợp kết quả thẩm định đủ điều kiện. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng: trong thời hạn 13 ngày. Trường hợp kết quả thẩm định không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có văn bản gửi chủ rừng được biết và nêu rõ lý do. <i>Cách thức thực hiện:</i> Qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc gửi liên thông qua Hệ thống thông tin GQTTHC tỉnh. <i>Địa điểm gửi hồ sơ qua Dịch vụ bưu chính công ích:</i> Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). <i>Thành phần hồ sơ:</i>				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi qua DVBCCI	Gửi liên thông qua HTTTGQ TTHC	
1	Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Báo cáo kết quả thẩm định	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
3	Dự thảo Quyết định điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng	Bản dự thảo văn bản giấy	Bản dự thảo điện tử	01
4	Hồ sơ đã tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Bản sao	Văn bản điện tử được ký số hoặc hồ sơ số hóa	01
Bước 4: Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận hồ sơ, xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng và trả kết quả cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để trả cho chủ rừng: trong thời				

hạn 20 ngày.				
<i>Cách thức thực hiện:</i> Qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc gửi liên thông qua Hệ thống thông tin GQTTHC tỉnh.				
<i>Địa điểm gửi kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích:</i> Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).				
<i>Kết quả giải quyết:</i>				
STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		<i>Gửi qua DVBCCI</i>	<i>Gửi liên thông qua HTTTGQ TTHC</i>	
1	Quyết định điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
Bước 5: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả kết quả cho chủ rừng theo quy định.				
<i>Cách thức thực hiện:</i> Qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc qua dịch vụ công trực tuyến.				
<i>Địa điểm trả kết quả:</i>				
- Qua Dịch vụ Bưu chính công ích: Trường hợp cá nhân có nhu cầu nhận bản chính văn bản giấy và nhận kết quả tại nhà qua dịch vụ bưu chính. - DVC trực tuyến: Qua tài khoản của cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn).				
<i>Kết quả giải quyết:</i>				
STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		<i>Trả qua DVBCCI</i>	<i>Trả trực tuyến</i>	
1	Quyết định điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng	Bản chính văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số	01

2. Tên TTHC: Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý

Bước 1: Sở Nông nghiệp và PTNT (Chi cục Kiểm lâm) tiếp nhận, thẩm định hồ sơ của chủ rừng và tổ chức lấy ý kiến thẩm định bằng văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân (Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Biên phòng tỉnh, Tỉnh đội... địa phương có liên quan): trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc gửi liên thông qua Hệ thống thông tin GQTTHC tỉnh.

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Gửi liên thông qua HTTTGQ TTHC	
1	Văn bản lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Hồ sơ đã tiếp nhận của chủ rừng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Bản sao	Văn bản điện tử được ký số hoặc hồ sơ số hóa	01

Bước 2: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan có ý kiến gửi cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Kiểm lâm): trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến.

Cách thức thực hiện: Qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc gửi liên thông qua Hệ thống thông tin GQTTHC tỉnh.

Địa điểm gửi hồ sơ qua Dịch vụ BCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi qua DVBCCI	Gửi liên thông qua HTTTGQ TTHC	

1	Văn bản trả lời kết quả thẩm định	Bản chính văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số	01
Bước 3: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoàn thành thẩm định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí: trong thời hạn 13 ngày.				
<i>Cách thức thực hiện:</i> Qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc gửi liên thông qua Hệ thống thông tin GQTTHC tỉnh.				
<i>Địa điểm gửi hồ sơ qua Dịch vụ BCCI:</i> Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).				
<i>Thành phần hồ sơ:</i>				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		<i>Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI</i>	<i>Gửi liên thông qua HTTTGQ TTHC</i>	
1	Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Báo cáo kết quả thẩm định	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
3	Dự thảo Quyết định phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí.	Bản dự thảo văn bản giấy	Bản dự thảo điện tử	01
<i>Số lượng bộ hồ sơ:</i> 01 bộ.				
Bước 4: Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận hồ sơ, xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí và gửi kết quả cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để trả cho chủ rừng. Trong trường hợp không chấp thuận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do: trong thời hạn 10 ngày.				
<i>Cách thức thực hiện:</i> Qua Dịch vụ bưu chính công ích hoặc gửi liên thông qua Hệ thống thông tin GQTTHC tỉnh.				
<i>Địa điểm gửi kết quả qua Dịch vụ BCCI:</i> Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).				

<i>Kết quả giải quyết:</i>				
STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		<i>Gửi qua DVBCCI</i>	<i>Gửi liên thông qua HTTTGQ TTHC</i>	
1	Quyết định phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
Bước 5: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả kết quả cho chủ rừng theo quy định.				
<i>Cách thức thực hiện:</i> Qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc dịch vụ công trực tuyến.				
<i>Địa điểm trả kết quả:</i> - Qua Dịch vụ bưu chính công ích: Trường hợp tổ chức, cá nhân có nhu cầu nhận bản chính văn bản giấy và nhận kết quả tại nhà qua Dịch vụ bưu chính công ích. - DVC trực tuyến: Qua tài khoản của công dân trên Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn).				
<i>Kết quả giải quyết:</i>				
STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		<i>Trả qua dịch vụ bưu chính</i>	<i>Trả trực tuyến</i>	
1	Quyết định phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01

3. Tên TTHC: Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ hoặc rừng sản xuất thuộc địa phương quản lý

Bước 1: Sở Nông nghiệp và PTNT (Chi cục Kiểm lâm) tiếp nhận, thẩm định hồ sơ của chủ rừng và tổ chức lấy ý kiến thẩm định bằng văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân (Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Biên phòng tỉnh, Tỉnh đội... địa phương có liên quan): trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc gửi liên thông qua Hệ thống thông tin GQTTHC tỉnh.

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Gửi liên thông qua HTTTGQ TTHC	
1	Văn bản lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Hồ sơ đã tiếp nhận của chủ rừng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Bản sao	Văn bản điện tử được ký số hoặc hồ sơ số hóa	01

Bước 2: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan có ý kiến gửi cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Kiểm lâm): trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến.

Cách thức thực hiện: Qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc gửi liên thông qua Hệ thống thông tin GQTTHC tỉnh.

Địa điểm gửi hồ sơ qua Dịch vụ BCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi qua DVBCCI	Gửi liên thông qua HTTTGQ TTHC	
1	Văn bản trả lời kết quả thẩm định	Bản chính văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số	01

Bước 3: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoàn thành thẩm định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí: trong thời hạn 13 ngày.

Cách thức thực hiện: Qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc gửi liên thông qua Hệ

thống thông tin GQTTHC tỉnh.				
Địa điểm gửi hồ sơ qua Dịch vụ BCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).				
Thành phần hồ sơ:				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Gửi liên thông qua HTTTGQ TTHC	
1	Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Báo cáo kết quả thẩm định	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
3	Dự thảo Quyết định phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí.	Bản dự thảo văn bản giấy	Bản dự thảo điện tử	01
Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.				
Bước 4: Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận hồ sơ, xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí và gửi kết quả cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để trả cho chủ rừng. Trong trường hợp không chấp thuận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do: trong thời hạn 10 ngày.				
Cách thức thực hiện: Qua Dịch vụ bưu chính công ích hoặc gửi liên thông qua Hệ thống thông tin GQTTHC tỉnh.				
Địa điểm gửi kết quả qua Dịch vụ BCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).				
Kết quả giải quyết:				
STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Gửi qua DVBCCI	Gửi liên thông qua HTTTGQ TTHC	
1	Quyết định phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ	Bản chính văn	Bản điện tử	01

	dưỡng, giải trí	bản giấy	được ký số	
Bước 5: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả kết quả cho chủ rừng theo quy định.				
<i>Cách thức thực hiện:</i> Qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc dịch vụ công trực tuyến.				
<i>Địa điểm trả kết quả:</i> - Qua Dịch vụ bưu chính công ích: Trường hợp tổ chức, cá nhân có nhu cầu nhận bản chính văn bản giấy và nhận kết quả tại nhà qua Dịch vụ bưu chính công ích. - DVC trực tuyến: Qua tài khoản của công dân trên Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn).				
<i>Kết quả giải quyết:</i>				
STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Trả qua dịch vụ bưu chính	Trả trực tuyến	
1	Quyết định phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01

II. LĨNH VỰC: KIỂM LÂM

1. Tên TTHC: Quyết định giao rừng cho tổ chức

Bước 1: Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp (Chi cục Kiểm lâm) tiếp nhận hồ sơ của tổ chức; chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra hồ sơ giao rừng và nội dung giao rừng theo quy định; đồng thời chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức kiểm tra hiện trạng khu rừng tại thực địa dự kiến giao; lập tờ trình trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định giao rừng cho tổ chức: trong thời hạn 28 ngày. Trường hợp không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.				
<i>Cách thức thực hiện:</i> Qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc gửi liên thông qua Hệ thống thông tin GQTTHC tỉnh.				
<i>Địa điểm gửi hồ sơ qua Dịch vụ BCCI:</i> Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).				
<i>Thành phần hồ sơ:</i>				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi qua	Gửi liên	

		<i>DVBCCI</i>	<i>thông qua HTTTGQ TTHC</i>	
1	Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Báo cáo kết quả thẩm định hoặc Biên bản kiểm tra tại thực địa	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
3	Dự thảo Quyết định giao rừng cho tổ chức của UBND tỉnh	Bản dự thảo văn bản giấy	Bản dự thảo điện tử	01
4	Hồ sơ đã tiếp nhận của tổ chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Bản sao	Văn bản điện tử được ký số hoặc hồ sơ số hóa	01

Bước 2: Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận hồ sơ và tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, xem xét ban hành Quyết định giao rừng cho tổ chức và gửi kết quả cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để trả cho tổ chức. Trường hợp không đủ điều kiện, Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do: trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ và tờ trình do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình.

Cách thức thực hiện: Qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc gửi liên thông qua Hệ thống thông tin GQTTHC tỉnh.

Địa điểm gửi kết quả qua Dịch vụ BCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		<i>Gửi qua DVBCCI</i>	<i>Gửi liên thông qua HTTTGQ TTHC</i>	
1	Quyết định giao rừng theo Mẫu số 14 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01

Bước 3: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả kết quả cho tổ chức theo quy định.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc dịch vụ công trực tuyến.

Địa điểm trả kết quả:

- Trực tiếp hoặc qua Dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang (số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang)

- DVC trực tuyến: Qua tài khoản tổ chức trên Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn).

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Trả trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Trả trực tuyến	
1	Quyết định giao rừng theo Mẫu số 14 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ	Bản chính văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số	01

Bước 4: Trong thời gian 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định giao rừng của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo cho tổ chức thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có); phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức bàn giao rừng tại thực địa cho tổ chức. Việc bàn giao phải xác định rõ vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng, trữ lượng, điều kiện lập địa, loài cây, năm trồng đối với rừng trồng, bản đồ khu rừng được giao và lập thành biên bản có sự tham gia và ký tên của đại diện Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, đại diện các chủ rừng liên kề theo Mẫu số 15 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ.

2. Tên TTHC: Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với tổ chức

Bước 1: Sở Nông nghiệp và PTNT (Chi cục Kiểm lâm) tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, kiểm tra, thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh: trong thời hạn 09 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Cách thức thực hiện: Qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc gửi liên thông qua Hệ thống thông tin GQTTHC tỉnh.

Địa điểm gửi hồ sơ qua Dịch vụ BCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh

(Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi qua DVBCCI	Gửi liên thông qua HTTTGQ TTHC	
1	Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Dự thảo Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của UBND tỉnh	Bản dự thảo văn bản giấy	Bản dự thảo điện tử	01
3	Hồ sơ đã tiếp nhận của tổ chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Bản sao	Văn bản điện tử được ký số hoặc hồ sơ số hóa	01

Bước 2: UBND tỉnh tiếp nhận hồ sơ và tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, xem xét phê duyệt quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và trả kết quả cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để trả cho tổ chức: trong thời hạn 10 ngày.

Trường hợp không đủ điều kiện, Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do: trong thời gian 05 ngày kể từ ngày nhận được Tờ trình.

Cách thức thực hiện: Qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc gửi liên thông qua Hệ thống thông tin GQTTHC tỉnh.

Địa điểm gửi kết quả qua Dịch vụ BCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Gửi qua DVBCCI	Gửi liên thông qua HTTTGQ TTHC	
1	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo Mẫu số 24 Phụ lục II kèm	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01

	theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ.			
Bước 3: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả kết quả cho tổ chức theo quy định.				
<i>Cách thức thực hiện:</i> Qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc dịch vụ công trực tuyến.				
<i>Địa điểm trả kết quả:</i> - Qua Dịch vụ bưu chính công ích: Trường hợp tổ chức có nhu cầu nhận bản chính văn bản giấy và nhận kết quả tại nhà qua Dịch vụ bưu chính công ích. - DVC trực tuyến: Qua tài khoản của tổ chức trên Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn).				
<i>Kết quả giải quyết:</i>				
STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Trả qua DVBCCI	Trả trực tuyến	
1	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo Mẫu số 24 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ.	Bản chính văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số	01

3. Tên TTHC: Phê duyệt Phương án sử dụng rừng đối với các công trình kết cấu hạ tầng phục vụ bảo vệ và phát triển rừng thuộc địa phương quản lý

Bước 1: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Kiểm lâm) tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xác minh và tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt: trong thời gian 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.				
<i>Cách thức thực hiện:</i> Qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc gửi liên thông qua Hệ thống thông tin GQTTHC tỉnh.				
<i>Địa điểm gửi hồ sơ qua Dịch vụ BCCI:</i> Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).				
<i>Thành phần hồ sơ:</i>				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi qua DVBCCI	Gửi liên thông qua	

			<i>HTTTGQ TTHC</i>	
1	Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bản chính văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số	01
2	Báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh	Bản chính văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số	01
3	Dự thảo Quyết định phê duyệt Phương án sử dụng rừng	Bản dự thảo văn bản giấy	Bản dự thảo điện tử	01
4	Hồ sơ đã tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Bản sao	Văn bản điện tử được ký số hoặc số hóa	01

Bước 2: UBND tỉnh tiếp nhận hồ sơ, xem xét, quyết định phê duyệt Phương án sử dụng rừng và gửi kết quả cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để trả cho chủ rừng. Trường hợp không phê duyệt, UBND tỉnh trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do: trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được tờ trình và hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Cách thức thực hiện: Qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc gửi liên thông qua Hệ thống thông tin GQTTHC tỉnh.

Địa điểm gửi kết quả qua Dịch vụ BCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		<i>Gửi qua DVBCCI</i>	<i>Gửi liên thông qua HTTTGQ TTHC</i>	
1	Quyết định phê duyệt Phương án sử dụng rừng theo Mẫu số 30 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ.	Bản chính văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số	01

Bước 3: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả kết quả cho chủ rừng theo quy định.

Cách thức thực hiện: Qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc dịch vụ công trực tuyến.

Địa điểm trả kết quả:

- Qua Dịch vụ Bưu chính công ích: Trường hợp tổ chức, cá nhân có nhu cầu nhận bản chính văn bản giấy và nhận kết quả tại nhà qua Dịch vụ bưu chính công ích.
- DVC trực tuyến: Qua tài khoản tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn)

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Trả qua DVBCCI	Trả trực tuyến	
1	Quyết định phê duyệt Phương án sử dụng rừng theo Mẫu số 30 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ.	Bản chính văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số	01

4. Tên TTHC: Quyết định thu hồi rừng đối với tổ chức tự nguyện trả lại rừng

Bước 1: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Kiểm lâm) tiếp nhận hồ sơ của chủ rừng, kiểm tra, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định thu hồi rừng: trong thời hạn 14 ngày.

Cách thức thực hiện: Qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc gửi liên thông qua Hệ thống thông tin GQTTHC tỉnh.

Địa điểm gửi hồ sơ qua Dịch vụ BCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi qua DVBCCI	Gửi liên thông qua HTTTGQ TTHC	
1	Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Kiểm lâm).	Bản chính văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số	01

2	Dự thảo Quyết định thu hồi rừng của UBND tỉnh.	Bản dự thảo văn bản giấy	Bản dự thảo điện tử	01
3	Hồ sơ đã tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Bản sao	Văn bản điện tử được ký số hoặc hồ sơ số hóa	01

Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

Bước 2: Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định thu hồi rừng và gửi kết quả cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để trả cho chủ rừng. Trong trường hợp không chấp thuận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do: trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được tờ trình.

Cách thức thực hiện: Qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc gửi liên thông qua Hệ thống thông tin GQTTHC tỉnh.

Địa điểm gửi kết quả qua Dịch vụ BCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Gửi qua DV BCCI	Gửi liên thông qua HTTTGQ TTHC	
1	Quyết định thu hồi rừng theo Mẫu số 27 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ	Bản chính văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số	01

Bước 3: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả kết quả cho chủ rừng theo quy định.

Cách thức thực hiện: Qua dịch vụ Bưu chính công ích hoặc dịch vụ công trực tuyến.

Địa điểm trả kết quả:

- Qua Dịch vụ Bưu chính công ích: Trường hợp tổ chức, cá nhân có nhu cầu nhận bản chính văn bản giấy và nhận kết quả tại nhà qua Dịch vụ bưu chính công ích.
- DVC trực tuyến: Qua tài khoản tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn).

<i>Kết quả giải quyết:</i>				
STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		<i>Trả qua dịch vụ bưu chính</i>	<i>Trả trực tuyến</i>	
1	Quyết định thu hồi rừng theo Mẫu số 27 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ	Bản chính văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số	01

5. Tên TTHC: Quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác

a) Trường hợp 1: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

Bước 1: Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân; kiểm tra, xác minh về báo cáo thuyết minh hiện trạng rừng và bản đồ hiện trạng rừng khu vực đề nghị quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và tổ chức thẩm định. Nếu thẩm định đủ điều kiện báo cáo kết quả thẩm định với Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thẩm định để trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp kết quả thẩm định không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do: trong thời gian 05 ngày làm việc.

Cách thức thực hiện: Qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc gửi liên thông qua Hệ thống thông tin GQTTHC tỉnh.

Địa điểm gửi hồ sơ qua Dịch vụ BCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		<i>Gửi qua DVBCCI</i>	<i>Gửi liên thông qua HTTTGQ TTHC</i>	
1	Báo cáo kết quả thẩm định	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01

2	Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh để trình Hội đồng nhân dân tỉnh	Bản dự thảo văn bản giấy	Bản dự thảo điện tử	01
3	Hồ sơ đã tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Bản sao văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số hoặc hồ sơ số hóa	01

Bước 2: Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: trong thời hạn 10 ngày.

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Gửi trực tuyến	
1	Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo Mẫu số 19 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
3	Hồ sơ đã tiếp nhận của tổ chức, cá nhân tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Bản sao văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số hoặc hồ sơ số hóa	01

Bước 3: Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Thực hiện theo quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

Bước 4: Sau khi Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng, kết quả được gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để trả cho tổ chức, cá nhân.

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Gửi trực tiếp	Gửi trực	

		hoặc qua DVBCCI	tuyến	
1	Quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số hoặc Bản saoy	01

Bước 5: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định.

Cách thức thực hiện: Qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc dịch vụ công trực tuyến.

Địa điểm trả kết quả:

- Qua Dịch vụ Bưu chính công ích: Trường hợp tổ chức, cá nhân có nhu cầu nhận bản chính văn bản giấy và nhận kết quả tại nhà qua Dịch vụ bưu chính công ích.
- DVC trực tuyến: Qua tài khoản tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn).

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Trả qua DVBCCI	Trả trực tuyến	
1	Quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số hoặc Bản saoy	01

b) Trường hợp 2: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (*Trường hợp diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành*).

Bước 1: Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân; kiểm tra, xác minh về báo cáo thuyết minh hiện trạng rừng và bản đồ hiện trạng rừng khu vực đề nghị quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và tổ chức thẩm định. Nếu thẩm định đủ điều kiện báo cáo kết quả thẩm định với Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thẩm định: trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp kết quả thẩm định không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do: trong thời gian 05 ngày làm việc.

Cách thức thực hiện: Qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc gửi liên thông qua Hệ thống thông tin GQTTHC tỉnh.

Địa điểm gửi hồ sơ qua Dịch vụ BCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi qua DVBCCI	Gửi liên thông qua HTTTGQ TTHC	
1	Báo cáo kết quả thẩm định	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh đề trình Hội đồng nhân dân tỉnh	Bản dự thảo văn bản giấy	Bản dự thảo điện tử	01
3	Hồ sơ đã tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Bản sao văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số hoặc hồ sơ số hóa	01

Bước 2: Ủy ban nhân dân tỉnh lấy ý kiến thống nhất của bộ, ngành trước khi trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: trong thời gian 03 ngày.

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi qua DVBCCI	Gửi trực tuyến	
1	Văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01

Bước 3: Bộ, ngành có ý kiến bằng văn bản gửi Ủy ban nhân dân tỉnh. Trường hợp không thống nhất, nêu rõ lý do: trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ.

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Gửi qua	Gửi trực	

		<i>DVBCCI</i>	<i>tuyển</i>	
1	Văn bản trả lời của Bộ, ngành	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số hoặc Bản sao y	01
Bước 4: Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: trong thời hạn 05 ngày.				
<i>Thành phần hồ sơ:</i>				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		<i>Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI</i>	<i>Gửi trực tuyển</i>	
1	Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo Mẫu số 19 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ.	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Tài liệu liên quan (nếu có)	Bản sao văn bản giấy	Bản Scan	01
3	Văn bản cho ý kiến thống nhất của bộ, ngành (trong trường hợp diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành)	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
4	Hồ sơ đã tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Bản sao văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số hoặc hồ sơ số hóa	01
Bước 5: Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định của pháp luật: Thực hiện theo quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.				
Bước 6: Sau khi Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng, kết quả được gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để trả cho tổ chức, cá nhân.				

<i>Kết quả giải quyết:</i>				
STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		<i>Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI</i>	<i>Gửi trực tuyến</i>	
1	Quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số hoặc Bản sao y	01

Bước 7: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả kết quả cho tổ chức theo quy định.

Cách thức thực hiện: Qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc dịch vụ công trực tuyến.

Địa điểm trả kết quả:

- Qua Dịch vụ Bưu chính công ích: Trường hợp tổ chức, cá nhân có nhu cầu nhận bản chính văn bản giấy và nhận kết quả tại nhà qua Dịch vụ bưu chính công ích.
- DVC trực tuyến: Qua tài khoản tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn).

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		<i>Trả qua DVBCCI</i>	<i>Trả trực tuyến</i>	
1	Quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số hoặc Bản sao y	01

6. Tên TTHC: Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác

a) Trường hợp 1: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác

Bước 1: Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân; kiểm tra, xác minh về báo cáo thuyết minh hiện trạng rừng và bản đồ hiện trạng rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác

và tổ chức thẩm định. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thẩm định để trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp kết quả thẩm định không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do: trong thời gian 05 ngày làm việc.

Cách thức thực hiện: Qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc gửi liên thông qua Hệ thống thông tin GQTTHC tỉnh.

Địa điểm gửi hồ sơ qua Dịch vụ BCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi qua DVBCCI	Gửi liên thông qua HTTTGQ TTHC	
1	Báo cáo kết quả thẩm định	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số hoặc Bản sao y	01
2	Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh để trình Hội đồng nhân dân tỉnh	Bản dự thảo văn bản giấy	Bản dự thảo điện tử	01
3	Hồ sơ đã tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Bản sao văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số hoặc hồ sơ số hóa	01

Bước 2: Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: trong thời hạn 10 ngày.

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Gửi trực tuyến	
1	Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp	Bản chính văn	Bản điện tử	01

	tính theo Mẫu số 19 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ	bản giấy	được ký số	
2	Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số hoặc Bản sao y	01
3	Hồ sơ đã tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Bản sao văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số hoặc hồ sơ số hóa	01
4	Tài liệu liên quan (nếu có)	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01

Bước 3: Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Thực hiện theo quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

Bước 4: Sau khi Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng, kết quả được gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để trả cho tổ chức, cá nhân.

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Gửi trực tuyến	
1	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số hoặc Bản sao y	01

Bước 5: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định.

Cách thức thực hiện: Qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc dịch vụ công trực tuyến.

Địa điểm trả kết quả:

- Qua Dịch vụ Bưu chính công ích: Trường hợp tổ chức, cá nhân có nhu cầu nhận bản chính văn bản giấy và nhận kết quả tại nhà qua Dịch vụ bưu chính công ích.

- DVC trực tuyến: Qua tài khoản tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn).

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Trả qua DVBCCI	Trả trực tuyến	
1	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số hoặc Bản sao y	01

b) Trường hợp 2: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (*Trường hợp diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành*).

Bước 1: Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân; kiểm tra, xác minh về báo cáo thuyết minh hiện trạng rừng và bản đồ hiện trạng rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và tổ chức thẩm định. Nếu thẩm định đủ điều kiện báo cáo kết quả thẩm định với Ủy ban nhân dân tỉnh: trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp kết quả thẩm định không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do: trong thời gian 05 ngày làm việc.

Cách thức thực hiện: Qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc gửi liên thông qua Hệ thống thông tin GQTTHC tỉnh.

Địa điểm gửi hồ sơ qua Dịch vụ BCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi qua DVBCCI	Gửi liên thông qua HTTTGQ TTHC	
1	Báo cáo kết quả thẩm định	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01

			hoặc Bản sao y	
2	Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh đề trình Hội đồng nhân dân tỉnh	Bản dự thảo văn bản giấy	Bản dự thảo điện tử	01
3	Hồ sơ đã tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Bản sao văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số hoặc hồ sơ số hóa	01

Bước 2: Ủy ban nhân dân tỉnh lấy ý kiến thống nhất của bộ, ngành trước khi trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: trong thời gian 03 ngày.

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi qua DVBCCI	Gửi trực tuyến	
1	Văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số hoặc Bản sao y	01

Bước 3: Bộ, ngành có ý kiến bằng văn bản gửi Ủy ban nhân dân tỉnh. Trường hợp không thống nhất, nêu rõ lý do: trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ.

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Gửi qua DVBCCI	Gửi trực tuyến	
1	Văn bản trả lời của Bộ, ngành	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số hoặc Bản sao y	01

Bước 4: Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: trong thời hạn 05 ngày.

Thành phần hồ sơ:				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Gửi trực tuyến	
1	Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo Mẫu số 19 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ.	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
3	Tài liệu liên quan (nếu có)	Bản sao văn bản giấy	Bản Scan	01
4	Văn bản cho ý kiến thống nhất của bộ, ngành (trong trường hợp diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành)	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
5	Hồ sơ đã tiếp nhận của tổ chức, cá nhân tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Bản sao văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số hoặc hồ sơ số hóa	01
Bước 5: Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định của pháp luật: Thực hiện theo quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.				
Bước 6: Sau khi Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng, kết quả được gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để trả cho tổ chức, cá nhân.				
Kết quả giải quyết:				
STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Gửi trực tuyến	

1	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số hoặc Bản sao y	01
Bước 7: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả kết quả cho tổ chức theo quy định.				
<i>Cách thức thực hiện:</i> Qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc dịch vụ công trực tuyến.				
<i>Địa điểm trả kết quả:</i>				
- Qua Dịch vụ Bưu chính công ích: Trường hợp tổ chức, cá nhân có nhu cầu nhận bản chính văn bản giấy và nhận kết quả tại nhà qua Dịch vụ bưu chính công ích. - DVC trực tuyến: Qua tài khoản tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn).				
<i>Kết quả giải quyết:</i>				
STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Trả qua DVBCCI	Trả trực tuyến	
1	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số hoặc Bản sao y	01

B. TTHC LIÊN THÔNG CẤP HUYỆN

I. LĨNH VỰC: KIỂM LÂM

1. Tên TTHC: Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với cá nhân

Bước 1: Hạt Kiểm lâm huyện, thành phố tiếp nhận hồ sơ của cá nhân; kiểm tra, thẩm định, trình UBND huyện, thành phố quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: trong thời hạn 09 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Hạt Kiểm lâm huyện, thành phố có văn bản trả lời và nêu rõ lý do: trong thời gian 03 ngày làm việc.

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi trực	Gửi trực	

		<i>tiếp hoặc qua DVBCCI</i>	<i>tuyến</i>	
1	Tờ trình của Cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp cấp huyện về việc đề nghị quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án theo Mẫu số 23 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ;	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Dự thảo Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của UBND huyện	Bản dự thảo văn bản giấy	Bản dự thảo điện tử	01
3	Hồ sơ đã tiếp nhận của cá nhân tại Hạt Kiểm lâm huyện, thành phố	Bản sao văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số hoặc hồ sơ số hóa	01

Bước 2: Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xem xét, quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và gửi kết quả cho Hạt Kiểm lâm huyện, thành phố để trả cho cá nhân: trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được tờ trình.

Trường hợp không quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có văn bản trả lời và nêu rõ lý do cho Hạt Kiểm lâm: trong thời hạn 05 ngày.

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		<i>Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI</i>	<i>Gửi trực tuyến</i>	
1	Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án theo Mẫu số 25 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ	Bản chính văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số hoặc Bản sao y	01

Bước 3: Hạt Kiểm lâm huyện, thành phố trả kết quả cho cá nhân theo quy định.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

Địa điểm trả kết quả:

- Trực tiếp: Tại Hạt Kiểm lâm huyện, thành phố.

- Qua Dịch vụ Bưu chính công ích: Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có nhu cầu nhận bản chính văn bản giấy và nhận kết quả tại nhà qua Dịch vụ bưu chính công ích.

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả	Số lượng
1	Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án theo Mẫu số 25 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ	Bản chính văn bản giấy	01

2. Tên TTHC: Quyết định thu hồi rừng đối với hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư tự nguyện trả lại rừng

Bước 1: Hạt Kiểm lâm huyện, thành phố tiếp nhận hồ sơ của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân; kiểm tra, thẩm định trình UBND huyện, thành phố quyết định thu hồi rừng: trong thời gian 14 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị.

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Gửi trực tuyến	
1	Tờ trình của Hạt Kiểm lâm	Bản chính văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số	01
2	Dự thảo Quyết định của UBND huyện về thu hồi rừng	Bản dự thảo văn bản giấy	Văn bản dự thảo điện tử	01
3	Hồ sơ đã tiếp nhận của hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư tại Hạt Kiểm lâm	Bản sao văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số hoặc hồ sơ số hoá	01

Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định thu hồi rừng và gửi kết

quả cho Hạt kiểm lâm để trả cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư: trong thời gian 05 ngày kể từ ngày nhận được tờ trình.

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Gửi trực tuyến	
1	Quyết định thu hồi rừng theo Mẫu số 26 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ	Bản chính văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số	01

Bước 3: Hạt Kiểm lâm trả kết quả cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư theo quy định.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

Địa điểm trả kết quả:

- Trực tiếp: Tại Hạt Kiểm lâm huyện, thành phố.
- Qua Dịch vụ Bưu chính công ích: Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có nhu cầu nhận bản chính văn bản giấy và nhận kết quả tại nhà qua Dịch vụ bưu chính công ích.

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả	Số lượng
1	Quyết định thu hồi rừng theo Mẫu số 26 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ	Bản chính văn bản giấy	01

C. TTHC LIÊN THÔNG CẤP XÃ
I. LĨNH VỰC: KIỂM LÂM

1. Tên TTHC: Quyết định giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư

Bước 1: Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận hồ sơ của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng; sau đó chuyển đề nghị giao rừng của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư gửi đến Hạt Kiểm lâm cấp huyện, thành phố: trong thời gian 05 ngày kể từ ngày

nhận được nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do: trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Gửi trực tuyến	
1	Văn bản đề nghị của UBND xã	Bản chính văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số	01
2	Hồ sơ hợp lệ đã tiếp nhận của UBND cấp xã	Bản sao văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số hoặc hồ sơ số hóa	01

Bước 2: Hạt Kiểm lâm huyện, thành phố phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra nội dung giao rừng theo quy định; phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức kiểm tra hiện trạng khu rừng tại thực địa (vị trí, ranh giới, tranh chấp); trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư: trong thời hạn 28 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ.

Trường hợp không đủ điều kiện, Hạt Kiểm lâm cấp huyện trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Gửi trực tuyến	
1	Tờ trình của Hạt Kiểm lâm	Bản chính văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số	01
2	Dự thảo Quyết định của UBND huyện	Bản dự thảo văn bản giấy	Bản dự thảo văn bản điện tử	01

Bước 6	Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	19,5 ngày	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
Bước 7	Phát hành kết quả (cấp sổ, đóng dấu)	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày	
Bước 8	Trả kết quả	Công chức trực Bộ phận một cửa Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	4 giờ	

2. Các TTHC áp dụng quy trình 43 ngày

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính
1	1.000084	Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý
2	1.000081	Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ hoặc rừng sản xuất thuộc địa phương quản lý

* Nội dung quy trình:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/ người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Công chức trực Bộ phận một cửa Sở Nông nghiệp và PTNT	2 giờ	
Bước 2	Thẩm định hồ sơ hồ sơ	Phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm	05 ngày	Sở Tài nguyên và Môi trường
Bước 3	Phối hợp xử lý (lấy ý kiến)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	15 ngày	Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Văn hóa, Thể thao và

				Du lịch; Biên phòng tỉnh; Tỉnh đội... địa phương có liên quan
Bước 4	Tổng hợp kết quả, thẩm định	Chi cục Kiểm lâm	9,5 ngày	
Bước 5	Trình Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	03 ngày	Văn phòng UBND tỉnh
Bước 6	Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	9,5 ngày	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
Bước 7	Phát hành kết quả (cấp sổ, đóng dấu)	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày	
Bước 8	Trả kết quả	Công chức trực Bộ phận một cửa Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	2 giờ	

3. Các TTHC áp dụng quy trình 33 ngày

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính
1	1.012692	Quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (Trường hợp không phải xin ý kiến Bộ, ngành)
2	1.012688	Quyết định giao rừng cho tổ chức
3	3.000152	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (Trường hợp không phải xin ý kiến Bộ, ngành)

* Nội dung quy trình:

3.1. Quy trình TTHC:

- Quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (Trường hợp không phải xin ý kiến Bộ, ngành)
- Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (Trường hợp không phải xin ý kiến Bộ, ngành)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/ người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Công chức trực Bộ phận một cửa Sở Nông nghiệp và PTNT	0,5	
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Công chức, Phòng Quản lý bảo vệ rừng và BTTN, Chi cục Kiểm lâm	12	Các Sở, ngành có liên quan khác và Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng
Bước 3	Báo cáo UBND tỉnh kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	02	
Bước 4	UBND tỉnh trình HĐND tỉnh	UBND tỉnh	10	
Bước 5	HĐND tỉnh Quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	HĐND tỉnh	Theo quy chế hoạt động của HĐND tỉnh	
Bước 6	Phát hành kết quả	Văn thư HĐND tỉnh	1	
Bước 7	Trả kết quả	Công chức trực Bộ phận một cửa Sở Nông nghiệp và PTNT	0,5	

3.2. Quy trình TTHC: Quyết định giao rừng cho tổ chức

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/ người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Công chức trực Bộ phận một cửa Sở Nông nghiệp và PTNT	2 giờ	

Bước 2	Thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến	Phòng Sử dụng và Phát triển rừng, Chi cục Kiểm lâm	5 ngày	
Bước 3	Phối hợp xử lý	Sở Nông nghiệp và PTNT	20 ngày	Sở Tài nguyên và Môi trường
Bước 4	Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét quyết	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	3 ngày	Văn phòng UBND tỉnh
Bước 5	UBND tỉnh phê duyet kết quả và trả kết quả	Văn phòng UBND tỉnh	4,5 ngày	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
Bước 6	Phát hành kết quả (cấp sổ, đóng dấu)	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày	
Bước 7	Nhận và trả kết quả	Công chức trực Bộ phận một cửa Sở Nông nghiệp và PTNT	2 giờ	
Bước 8	Bàn giao rừng và thông báo cho tổ chức thực hiện nghĩa vụ tài chính	Chi cục Kiểm lâm	3 ngày	Tổ chức có liên quan
Bước 9	Phối hợp bàn giao rừng	Chi cục Kiểm lâm	7 ngày	Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã

4. Các TTHC áp dụng quy trình 46 ngày

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính
1	1.012692	Quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (Trường hợp phải lấy ý kiến Bộ, ngành)
2	3.000152	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (Trường hợp phải lấy ý kiến Bộ, ngành)

* Nội dung quy trình:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/ người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Công chức trực Bộ phận một cửa Sở Nông nghiệp và PTNT	0,5	
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Công chức, Phòng Quản lý bảo vệ rừng và BTTN, Chi cục Kiểm lâm	12	Các Sở, ngành có liên quan khác và Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng
Bước 3	Báo cáo UBND tỉnh kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	02	
Bước 4	Xin ý kiến bộ, ngành	UBND tỉnh	3	
Bước 5	Bộ, ngành trả kết quả cho UBND tỉnh	Bộ, ngành	15	
Bước 6	UBND tỉnh trình HĐND tỉnh	UBND tỉnh	5	
Bước 7	HĐND tỉnh Quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	HĐND tỉnh	Theo quy chế hoạt động của HĐND tỉnh	
Bước 8	Phát hành kết quả	Văn thư HĐND tỉnh	1	
Bước 9	Trả kết quả	Công chức trực Bộ phận một cửa Sở Nông nghiệp và PTNT	0,5	

5. Các TTHC áp dụng quy trình 19 ngày

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính
-----	---------	------------------------

1	1.012.689	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với tổ chức
2	1.012.691	Quyết định thu hồi rừng đối với tổ chức tự nguyện trả lại rừng
3	1.012.695	Quyết định thu hồi rừng đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư tự nguyện trả lại rừng
4	1.012.694	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với cá nhân

*** Nội dung quy trình:**

5.1. Quy trình TTHC: Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với tổ chức

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/ người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Công chức trực Bộ phận một cửa Sở Nông nghiệp và PTNT	2 giờ	
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ	Phòng Quản lý bảo vệ rừng và BTTN, Chi cục Kiểm lâm	7,5 ngày	
Bước 3	Trình UBND tỉnh quyết định	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	1 ngày	Văn phòng UBND tỉnh
Bước 4	UBND tỉnh Quyết định và trả kết quả	Văn phòng UBND tỉnh	9,5 ngày	
Bước 5	Phát hành kết quả (cấp sổ, đóng dấu)	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày	
Bước 6	Trả kết quả	Công chức trực Bộ phận một cửa Sở Nông nghiệp và PTNT	2 giờ	

5.2. Quy trình TTHC: Quyết định thu hồi rừng đối với tổ chức tự nguyện trả lại rừng

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/ người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Công chức trực Bộ phận một cửa Sở Nông nghiệp và PTNT	4 giờ	
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ	Phòng Quản lý bảo vệ rừng và BTTN, Chi cục Kiểm lâm	12 ngày	
Bước 3	Trình UBND tỉnh quyết định	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	01 ngày	Văn phòng UBND tỉnh
Bước 4	UBND tỉnh Quyết định và trả kết quả	Văn phòng UBND tỉnh	4,5 ngày	
Bước 5	Phát hành kết quả (cấp sổ, đóng dấu)	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày	
Bước 6	Trả kết quả	Công chức trực Bộ phận một cửa Sở Nông nghiệp và PTNT	4 giờ	

5.3. Quy trình TTHC: Quyết định thu hồi rừng đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư tự nguyện trả lại rừng

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/ người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Tại Hạt Kiểm lâm cấp huyện/thành phố	4 giờ	
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ	Công chức Kiểm lâm	12 ngày	
Bước 3	Trình UBND huyện quyết định	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm huyện/thành phố	1 ngày	Văn phòng HĐND - UBND huyện; Phòng Nông nghiệp và PTNT

Bước 4	UBND huyện Quyết định và trả kết quả	Văn phòng HĐND - UBND huyện	4,5 ngày	
Bước 5	Phát hành kết quả (cấp sổ, đóng dấu)	Văn thư Văn phòng HĐND - UBND huyện	0,5 ngày	
Bước 6	Trả kết quả	Tại Hạt Kiểm lâm huyện/thành phố	4 giờ	

5.4. Quy trình TTHC: Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với cá nhân

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/ người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Tại Hạt Kiểm lâm cấp huyện/thành phố	4 giờ	
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ	Công chức Kiểm lâm	7 ngày	
Bước 3	Trình UBND huyện quyết định	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm huyện/thành phố	1 ngày	Văn phòng HĐND - UBND huyện; Phòng Nông nghiệp và PTNT
Bước 4	UBND huyện Quyết định và trả kết quả	Văn phòng HĐND - UBND huyện	9,5 ngày	
Bước 5	Phát hành kết quả (cấp sổ, đóng dấu)	Văn thư Văn phòng HĐND - UBND huyện	0,5 ngày	
Bước 6	Trả kết quả	Tại Hạt Kiểm lâm huyện/thành phố	4 giờ	

6. TTHC áp dụng quy trình 15 ngày

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính
1	1.012690	Phê duyệt Phương án sử dụng rừng đối với các công trình kết cấu hạ tầng phục vụ bảo vệ và phát triển rừng thuộc địa phương quản lý

* Nội dung quy trình:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/ người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Công chức trực Bộ phận một cửa Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	2 giờ	
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ	Phòng Quản lý bảo vệ rừng và BTTN, Chi cục Kiểm lâm	8 ngày	
Bước 3	Trình UBND tỉnh quyết định	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	1,5 ngày	Văn phòng UBND tỉnh
Bước 4	UBND tỉnh Quyết định và trả kết quả	Văn phòng UBND tỉnh	4,5 ngày	
Bước 5	Phát hành kết quả (cấp sổ, đóng dấu)	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày	
Bước 6	Trả kết quả	Công chức trực Bộ phận một cửa Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	2 giờ	

7. TTHC áp dụng quy trình 48 ngày

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính
1	1.012693	Quyết định giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư

* Nội dung quy trình:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/ người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
------------------	---------------------------	-------------------------	----------------------------	---------------------------

Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Công chức trực Bộ phận một cửa của UBND cấp xã	4 giờ	
Bước 2	Xem xét hồ sơ	Ủy ban nhân dân cấp xã	2 ngày	
Bước 3	Chuyển đề nghị giao rừng của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư gửi đến Hạt Kiểm lâm huyện, thành phố	Ủy ban nhân dân cấp xã	4 ngày	
Bước 4	Kiểm tra nội dung giao rừng, kiểm tra hiện trạng khu rừng tại thực địa	Hạt Kiểm lâm huyện, thành phố	22 ngày	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, thành phố
Bước 5	Trình UBND huyện	Hạt Kiểm lâm huyện, thành phố	4 ngày	Văn phòng HĐND-UBND huyện; Phòng Nông nghiệp và PTNT
Bước 6	UBND huyện, thành phố quyết định	UBND huyện, thành phố	4,5 ngày	
Bước 7	Phát hành kết quả (cấp sổ, đóng dấu)	Văn thư Văn phòng HĐND - UBND huyện	0,5 ngày	Ủy ban nhân dân cấp xã
Bước 8	Trả kết quả	Công chức trực Bộ phận một cửa của UBND cấp xã	4 giờ	Hạt Kiểm lâm huyện, thành phố
Bước 9	Bàn giao rừng	Hạt Kiểm lâm huyện, thành phố	10 ngày	Ủy ban nhân dân xã; hộ gia đình, cá nhân